TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2018/HSST
Ngày : 08/5/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý Ngọc Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Khiết

2. Bà Quang Lê Hồng Chuyên

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Dung, Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Hoàng Hiến, Kiểm sát viên

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 10/2018/HSST ngày 19 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn B (Sok Rô, Sok DaRa), sinh năm: 1988; Trú quán: phường S P, quận RK, thành phố PP, Vương quốc Campuchia; Chỗ ở hiện nay: Ấp TK, thị trấn LB, huyện AP, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Không rõ; Dân tộc: Khmer; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; cha thứ nhất: Nguyễn Văn L(không rõ năm sinh, năm mất); cha thứ 2: Nguyễn Văn L1, sinh năm: 1965 và bà Nguyễn Thị L2, sinh năm: 1965; có vợ Nguyễn Thị N (Nguyễn Thị N Mai), sinh năm: 1990; có 02 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2009.

- Tiền án, tiền sự: Chưa;

- Bị tạm giam từ ngày 21/7/2017 cho đến nay;

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người phiên dịch:

Bà Néang Si Vân là phiên dịch viên tiếng Khmer Đài phát thanh và truyền hình tỉnh An Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn B (Sok Rô, Sok DaRa) được sinh ra và sống tại ấp Svay, xã RK, thành phố PP, Vương quốc Campuchia. Đến khoảng tháng 5/2017, B sang Việt Nam sinh sống và tạm trú tại nhà bà Lê Thị Thu ở ấp TK, thị trấn LB, huyện AP, tỉnh An Giang.

Để có tiền tiêu xài và có ma túy đá (Methamphetamine) sử dụng. Từ đầu tháng 6/2017 đến ngày 21/7/2017, B mua ma túy đá của một người tên Thành (không rõ lai lịch) ở Thành phố Hồ Chí Minh, với giá 27.000.000 đồng/90 gram rồi đem về chia nhỏ thành nhiều bọc để sử dụng và bán lại cho những người nghiện như: Nguyễn Văn Xít, Huỳnh Văn Lợi với giá 700.000 đồng đến 2.000.000 đồng/bọc. Khoảng 20 giờ ngày 21/7/2017, B đem ma túy đá để trong 01 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu xanh đến khu vực ấp TK, thị trấn LB, huyện AP tìm nơi sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế và ma túy – Công an huyện AP kiểm tra, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện AP tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của B thu giữ 09 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa màu xanh và 01 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa màu xanh được buộc bằng dây thun màu vàng bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi ma túy đá) và các đồ vật liên quan.

- Vật chứng thu giữ: 10 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu xanh bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 bọc nylon trong suốt một đầu có rãnh khóa bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, bên ngoài được buộc bằng

dây thun màu vàng; 01 cân tiểu li điện tử; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy cùng các đồ vật liên quan.

Căn cứ Kết luận giám định số 304/KLGT-PC45 ngày 28/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận:

- Tinh thể màu trắng chứa trong 01 bọc nylon trong suốt màu trắng, một đầu có rãnh khóa viền màu xanh, thu giữ trên người của Nguyễn Văn B là ma túy loại Methamphetamine, có trọng lượng 2,0595 gam;

- Tinh thể màu trắng chứa trong 10 bọc nylon trong suốt, một đầu có rãnh khóa viền màu xanh, thu giữ tại nơi ở của Nguyễn Văn B là ma túy, loại Methamphetamine, có trọng lượng 78,0130 gam.

Tại bản cáo trạng số 08/VKS-HS.TA ngày 16/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn B (Sok Rô, Sok DaRa) về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo các điểm b, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn B đã thừa nhận hành vi phạm tội, bị cáo khai nhận: khoảng tháng 5/2017, bị cáo sang Việt Nam sinh sống; để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, thông qua Xít giới thiệu và cho số điện thoại nên bị cáo đã trực tiếp liên hệ đặt mua ma túy của Thành (không rõ họ, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh với số lượng 09 hộp 10 (khoảng 90 gam) ma túy đá với giá 27.000.000 đồng. Bị cáo đem về chia nhỏ thành nhiều bọc vừa sử dụng và bán lại cho những con nghiện như: bán cho Nguyễn Văn Xít một lần với giá 700.000 đồng và bán cho Huỳnh Văn Lợi (Bu) 04 lần với giá 1.500.000 đồng/lần, tổng cộng bị cáo thu lợi bất chính được 900.000 đồng. Ngày 21/7/2017, B đem ma túy đá để trong 01 bọc nylon trong suốt có trọng lượng 2,0595 gam tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang; qua khám xét tại nơi ở của bị cáo thu giữ 10 bọc nylon trong suốt có trọng lượng 78,0130 gam. Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối hận và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như tội danh, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ đối với bị cáo nên đề nghị tuyên phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B (Sok Rô, Sok DaRa) mức án từ 07 - 09 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Buộc bị cáo giao nộp số tiền 900.000 đồng tiền thu lợi bất chính. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn B.

Về vật chứng: xử lý theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang quy kết và nhận thức được việc làm sai trái của bản thân, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội vào khoảng tháng 6 – 7/2017, khi Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung 2009 đang có hiệu lực pháp luật nhưng khi xét xử sơ thẩm thì Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đã có hiệu lực pháp luật vào ngày 01/01/2018. Tuy nhiên, giữa Điều 194 Bộ luật hình sự

được sửa đổi, bổ sung năm 2009 và Điều 251 Bộ luật hình sự sửa đổi, bổ sung năm 2017 mặc dù mức hình phạt bằng nhau nhưng nếu áp dụng Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung 2017 cho bị cáo thì tình tiết định khung tăng nặng sẽ nhiều hơn gây bất lợi cho bị cáo. Vì vậy, theo hướng có lợi cho bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ vào Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội và khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 áp dụng Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung cáo trạng Viện kiểm sát truy tố là hoàn toàn có căn cứ. Riêng các tình tiết khác, Hội đồng xét xử áp dụng Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Bộ luật tố tụng hình sự 2015 để xử lý cho bị cáo.

Trong vụ án này còn có một số người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không rõ lý do, mặc dù Tòa án đã tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại đến việc xét xử giải quyết vụ án, mặt khác, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra, khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ trước tòa. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

- Về nội dung vụ án:

[3] Mặc dù trong suốt quá trình điều tra bị cáo chỉ thừa nhận một phần hành vi phạm tội nhưng qua diễn biến công khai tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Theo đó, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của những người làm chứng, tang vật thu giữ, kết luận giám định số 304/KLGT-PC45 ngày 28/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đầy đủ căn cứ xác định: Chỉ vì hám lợi và có ma túy sử dụng Nguyễn Văn B đã nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy Methamphetamine cho nhiều người, tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo là 80,0725 gam Methamphetamine.

Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Nguyễn Văn B (Sok Rô, Sok DaRa) đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm được

quy định và trừng phạt tại các điểm b, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Đối với hành vi qua lại biên giới Việt Nam – Campuchia, bị cáo không trình báo và không có giấy phép của cơ quan chức năng là vi phạm quy định về xuất nhập cảnh nhưng B chưa bị xử lý hành chính lần nào do đó chưa đủ cơ sở truy cứu trách nhiệm hình sự nhưng cần công khai, giáo dục tại phiên tòa.

[4] Xét về tính chất vụ án thì thấy:

Methamphetamine (hàng đá) là một trong những chất được xác định là ma túy, có tác hại lớn đối với sức khỏe người sử dụng, khi thâm nhập vào cơ thể sẽ gây kích thích mạnh, làm cho người nghiện bị giảm sút tinh thần và khi lên cơn nghiện dễ có hành vi phạm tội. Ma túy từ lâu đã là kẻ thù của nhân loại, là gánh nặng của cộng đồng xã hội. Pháp luật nghiêm cấm mọi hành vi "tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy". Bất cứ ai có hành vi trái pháp luật liên quan đến ma túy đều được xem là hành vi nguy hiểm cho xã hội, sẽ bị xử lý kịp thời và nghiêm minh.

Bị cáo đứng trước phiên tòa hôm nay là người trưởng thành, có đầy đủ sức khỏe để lao động nuôi sống bản thân và trở thành người có ích cho xã hội; bị cáo nhận thức được việc sử dụng, mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì hám lợi, muốn có tiền tiêu xài mà không phải tốn nhiều công sức lao động và để thỏa mãn cơn nghiện của mình nên cố ý thực hiện, điều này thể hiện sự xem thường pháp luật và sức khỏe người khác của bị cáo. Quá trình điều tra và tại tòa cho thấy: khoảng giữa tháng 5/2017 bị cáo bắt đầu sử dụng ma túy loại đá, mỗi ngày sử dụng từ 300.000 đồng – 400.000 đồng, nguồn ma túy mua của Xít. Đến giữa tháng 6/2017, bị cáo nảy sinh ý định mua ma túy với số lượng lớn hơn để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Thực hiện ý định này thông qua Xít cho số điện thoại bị cáo trực tiếp điện thoại đặt mua ma túy của Thành (không rõ họ, địa chỉ) ở thành phố Hồ Chí Minh với số lượng 09 hộp 10 (khoảng 90 gam) ma túy đá với giá 27.000.000 đồng. Bị cáo đem về chia thành nhiều bọc nhỏ để sử dụng và bán lại cho những con nghiện khác kiếm lời, B đã bán cho Xít 01 bọc ma túy với giá 700.000 đồng và bán cho Huỳnh Văn Lợi (Bu) 04 lần với giá

1.500.000 đồng/lần, tổng cộng bị cáo thu lợi bất chính được 900.000 đồng; số ma túy còn lại B chưa kịp tiêu thụ thì bị bắt, thu giữ trong người của bị cáo 01 bọc trọng lượng 2,0595gam Methamphetamine và tại nơi ở của bị cáo 10 bọc, trọng lượng 78,0130gam Methamphetamine, tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ của bị cáo là 80,0725 gam Methamphetamine (biên bản hỏi cung ngày 04/01/2018 và ngày 26/01/2018 tại bút lục 128 - 130, 139 - 140; tờ tự khai ngày 22/12/2017 tại bút lục 106).

Hành vi của bị cáo cùng lúc đã phạm vào 02 tình tiết định khung tăng nặng đó là phạm tội nhiều lần và các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ 20gam đến dưới 100 gam được quy định tại điểm b, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với ma túy và các chất gây nghiện khác; hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nhất là nhân dân vùng biên giới và là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội cũng như tội phạm khác. Do đó, cần áp dụng hình phạt nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo.

Song, có xem xét cho bị cáo những tình tiết giảm nhẹ sau: nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu; bị cáo là người Campuchia, không biết chữ nên nhận thức pháp luật Việt Nam có phần hạn chế; mặc dù trong quá trình điều tra chưa thành khẩn khai báo nhưng tại tòa đã khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, thể hiện thái độ ăn năn, hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được ghi nhận xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Tại tòa, bị cáo Nguyễn Văn B khai nhận: bị cáo bán cho Nguyễn Văn Xít một lần với giá 700.000 đồng, thu lợi 100.000 đồng; bán cho Huỳnh Văn Lợi (Bu) 04 lần, mỗi lần 1.500.000 đồng/lần, thu lợi 200.000 đồng/lần. Tổng cộng bị cáo thu lợi bất chính là 900.000 đồng. Do đây là số tiền bị cáo có được từ hành vi phạm tội nên cần buộc bị cáo phải giao nộp lại.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải giao nộp số tiền thu lợi bất chính 900.000 đồng.

Lẽ ra, cần buộc bị cáo chấp hành hình phạt bổ sung, tuy nhiên, xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, còn phải chấp hành hình phạt tù và hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra thu giữ được một số tài sản của bị cáo, cần phân hóa ra để xử lý như sau:

- Đối với tài sản có giá trị được thu giữ mà liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu sung vào công quỹ Nhà nước;

- Số ma túy thu giữ, vật dụng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

- Trả lại cho bị cáo một số tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội;

- Tiếp tục tạm quản lý một số tài sản có giá trị để đảm bảo việc thi hành án dân sự của bị cáo.

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; các điểm b, m khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2009; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn B (Sok Rô, Sok DaRa) phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B (Sok Rô, Sok DaRa) 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 21/7/2017.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn B phải giao nộp 900.000 đồng tiền thu lợi bất chính.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Văn B.

Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

* Tịch thu tiêu hủy toàn bộ vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng được thu giữ trong quá trình điều tra gồm:

- 01 (một) phong bì được niêm phong vụ số: 304/KLGT-PC54 ngày 28/7/2017, có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy, Hồ Văn Nít. Ký hiệu gói 01;

- 01 (một) phong bì được niêm phong vụ số: 304/KLGT-PC54 ngày 28/7/2017, có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy, Hồ Văn Nít. Ký hiệu gói 02;

- 01 (một) cân tiểu li điện tử màu đen, bề mặt cân kim loại màu trắng;

- 01 (một) ví da cá nhân màu vàng;

- 01 (một) dụng cụ tự chế dùng để sử dụng ma túy;

- 01 (một) hộp nhựa màu đen, dùng để cất giấu ma túy.

* Tiếp tục tạm quản lý số tiền thu giữ để đảm bảo cho việc thi hành án gồm:

- Tiền Việt Nam: 240.000 đồng (Giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 26/3/2018 tại Kho bạc Nhà nước tỉnh An Giang);

- Tiền nước ngoài:

+ 03 (ba) tờ giấy bạc mệnh giá 100USD số seri: LK42597183E, LE 74074279C, LE 25916949D;

+ 01 (một) tờ giấy bạc mệnh giá 1000 Rie số seri: 1080475; 05 (năm) tờ giấy bạc mệnh giá 500 Rie số seri: 3611163, 5630992, 5271028, 0977430 và 8176412.

* Tịch thu sung công quỹ Nhà nước những đồ vật, tài sản liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo gồm:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng đã qua sử dụng;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu đen, biển kiểm soát Campuchia 1GG-4441, đã qua sử dụng;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô Campuchia.

* Trả cho bị cáo những tài sản bị thu giữ không liên quan đến hành vi phạm tội sau:

- 01 (một) hộp được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh An Giang cùng các chữ ký ghi tên Nguyễn Thanh Tiến, Trần B Phát, Lê Văn Mạnh và điểm chỉ của Nguyễn Văn B; bên trong có chứa: 01 (một) dây chuyền kim loại màu bạc, 01 (một) dây lắc tay kim loại màu vàng, 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn hột màu đỏ và 01 (một) nhẫn kim loại màu vàng có gắn hột màu trắng (chưa kiểm tra trọng lượng, thật giả).

(Tất cả vật chứng trên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/3/2018 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn B (Sok Rô, Sok DaRa) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng sự năm 2015:

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TANDTC (1)
- Viện kiểm sát tỉnh AG (2)
- Trại tạm giam (1)
- Sở Tư pháp (1)
- Phòng CSĐT (1)
- Bị cáo (1)
- Văn phòng (2)
- Phòng GĐKT (1)
- PV 27
- Đương sự (…..)

Lý Ngọc Sơn